

Hà Nội ngày 16-1-2009

Kính gửi:

- Ông Nông Đức Mạnh, Ủy viên Bộ Chính trị, Tổng Bí Thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
- Ông Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Ông Nguyễn Phú Trọng, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Ông Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam, Thủ tướng nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Ông Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí Thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
- Ông Lê Hồng Anh, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam, Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Công An
- Các ông Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng Sản Việt Nam
- Ông Nguyễn Văn Hường, Ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Thượng tướng, Thứ trưởng Bộ Công An

Thưa các Quý Ông!

Chúng tôi nhận được thông tin rằng ngày 26-12-2008 đã có một hội nghị về an ninh do ông Trương Tấn Sang chủ trì. Trong hội nghị đó, Thượng tướng Nguyễn Văn Hường đã có báo cáo về tình hình an ninh; trong đó, đã đề cập đến Viện Nghiên cứu Phát triển IDS của chúng tôi với những nhận xét chi tiết về hoạt động của Viện; nêu tên nhiều thành viên của Viện IDS và coi họ như những phần tử chống đối Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; hỏi “bọn họ tụ tập tại 53 Nguyễn Du để làm gì”; nói Viện IDS đã nhận tiền của nước ngoài; nói cá nhân tôi đã bí mật tiếp xúc với nhân viên ngoại giao Đại Sứ quán Mỹ tại Hà Nội; v.v. Đại diện của Bộ Công An cũng nêu những thông tin tương tự như trên tại Hội nghị toàn quốc bàn về việc thực hiện Nghị quyết của Quốc Hội về nhiệm vụ năm 2009 tại Thành phố Hồ Chí Minh do Chính phủ triệu tập.

Những thông tin trên đã được thông báo cho các thành viên Viện chúng tôi trong cuộc họp của Viện ngày 2-1-2009 dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hội đồng Viện, Giáo sư Hoàng Tụy. Chúng tôi khẳng định hoạt động của Viện IDS là hợp pháp, công khai, minh bạch, Viện chúng tôi không nhận tiền của nước ngoài để tài trợ cho hoạt động của Viện, không ai trong số chúng tôi bí mật tiếp xúc với bất kỳ nhân viên sứ quán nào của nước ngoài. Tọa đàm khoa học của Viện IDS diễn ra mỗi tháng 2 lần tại 53 Nguyễn Du một cách công khai; đề tài tọa đàm và người trình bày được thông báo trước nhiều ngày trên website của Viện; danh sách những người tham dự, nội dung, bài trình bày, tóm tắt các ý kiến phát biểu đều được đưa lên trang web của Viện IDS. Tập thể Viện IDS khẳng định

tôn chỉ mục đích và toàn bộ hoạt động của Viện chúng tôi là phù hợp với luật pháp Việt Nam, phục vụ sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước, hoàn toàn vì lợi ích của dân tộc Việt Nam. Hội đồng Viện IDS đã giao cho tôi nhiệm vụ viết thư này mà nội dung thư đã được các thành viên Hội đồng Viện thông qua để gửi đến các Quý Ông.

Với lòng mong muốn chân thành được trình bày tất cả các thông tin cần thiết mà các Quý Ông quan tâm, chúng tôi kính mong các Quý Ông tổ chức một cuộc gặp gỡ giữa người của cơ quan lãnh đạo với các thành viên của Viện IDS (tại cơ quan của các Quý Ông hay tại bất cứ nơi nào và vào thời điểm thích hợp nhất cho các Quý Ông) để chúng ta có thể trao đổi thông tin chuẩn xác về hoạt động của Viện IDS, cũng như chúng tôi có cơ hội nhận được những lời khuyên và góp ý quý báu của các Quý Ông đối với hoạt động của Viện chúng tôi.

Các Quý Ông có thể lấy thông tin chi tiết và hoàn toàn công khai về hoạt động của Viện chúng tôi tại website www.vnids.com. Xin gửi các Quý Ông địa chỉ liên hệ của chúng tôi như sau:

Viện Nghiên cứu Phát triển IDS, 18 Dốc Tam Đa, Phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội; điện thoại: (8-44) 22178906;

Điện thoại di động của tôi: 09123202525;

Địa chỉ email của tôi: anguyenquang@vnids.com

Nhân dịp năm Kỷ Sửu sắp đến, xin chúc các Quý Ông một năm mới an khang thịnh vượng.

Chân thành cảm ơn các Quý Ông.

T/M Viện Nghiên cứu Phát triển IDS

Viện trưởng

Nguyễn Quang A



Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội ngày 06-8-2009

***Kính gửi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng,
Đồng kính gửi các ủy viên khác trong Bộ Chính trị***

Qua trang tin điện tử ngày 27-7-2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ, chúng tôi được biết toàn văn Quyết định 97/2009/QĐ-TTg ban hành danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, do Thủ tướng ký ngày 24-7-2009 và có hiệu lực từ ngày 15-9-2009 (dưới đây gọi tắt là Quyết định 97).

Hội đồng Viện IDS¹ đã thảo luận về văn bản này và ủy nhiệm tôi viết thư gửi Thủ tướng (đồng kính gửi các Ủy viên khác trong Bộ Chính trị) để nêu những chỗ sai của Quyết định 97, và kiến nghị với Thủ tướng cách giải quyết nhằm tránh các hậu quả bất lợi.

Tôi cũng xin nhân dịp này trình bày rõ với Thủ tướng hoạt động của Viện IDS khác với một số thông tin sai sự thật có thể đã được báo cáo lên các đồng chí lãnh đạo.

1. Về Quyết định 97

Chúng tôi được biết từ khoảng hơn một năm trước Bộ Khoa học và Công nghệ đã bắt đầu xúc tiến việc soạn thảo Quyết định này và đã trình dự thảo quyết định lên Thủ tướng từ tháng 11-2008. Qua hơn 7 tháng quyết định không được ký ban hành, chúng tôi hiểu rằng Thủ Tướng đã rất đắn đo, cân nhắc thận trọng và rất hy vọng vào sự sáng suốt của Thủ tướng.

Đến ngày 24-7-2009, Thủ tướng ký quyết định 97, khiến chúng tôi ngỡ ngàng vì nó vi phạm Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật² (dưới đây gọi tắt là Luật 17) tại khoản 2 và khoản 4 của Điều 67 nói về việc xây dựng, ban hành quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

“Cơ quan soạn thảo có trách nhiệm đăng tải toàn văn dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên trang thông tin điện tử của Chính phủ hoặc của cơ

¹ Danh sách các thành viên được đính kèm ở cuối thư.

² Luật số 17/2008/QH12, ngày 12-6-2008, có hiệu lực từ 1-1-2009.

quan soạn thảo trong thời gian ít nhất là sáu mươi ngày để cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

.....

Cơ quan soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu ý kiến của cơ quan thẩm định, ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân để chỉnh lý dự thảo và báo cáo Thủ tướng Chính phủ”.

Trong 60 ngày trước ngày ký, không thể tìm thấy dự thảo quyết định trên các trang thông tin điện tử của Chính phủ và của các cơ quan liên quan; điều này có thể kiểm tra dễ dàng bằng công nghệ thông tin. Nội dung của Quyết định 97 không thể được coi là mang tính khẩn cấp để có thể áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn (có thể bỏ qua một vài bước) như quy định tại Điều 75 của Luật 17. Ngày ký và ngày có hiệu lực cũng như cách thức công bố nêu trong Quyết định 97 cũng cho thấy nó được ban hành theo quy trình bình thường.

Rõ ràng là việc xây dựng và ban hành Quyết định 97 đã không tuân thủ hai quy định bắt buộc (đã trích dẫn trên) của Luật 17.

Do bỏ qua việc lấy ý kiến rộng rãi nên quyết định 97 có nhiều điểm sai nghiêm trọng về nội dung, trái với các Điều 60 và 69 của Hiến pháp hiện hành, trái với Luật Khoa học và Công nghệ, trái với nghị quyết về trí thức của Hội nghị lần thứ 7 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 6-8-2008). Chúng tôi xin trình bày tóm tắt như sau:

- Việc ban hành danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức nghiên cứu khoa học là một cách làm không đúng. Khi đối tượng điều chỉnh của luật bao gồm rất nhiều lĩnh vực thì tập quán làm luật quy định những lĩnh vực cấm, mặc nhiên cho phép làm những lĩnh vực không bị cấm. Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân rất hạn chế việc quy định những điều cấm dân làm. Tinh thần này đã được thể hiện trong một số luật của nước ta như luật doanh nghiệp, luật đầu tư..., và ngay cả trong bản thân luật khoa học và công nghệ. Các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ rất đa dạng, phức tạp càng phải tôn trọng tập quán đó. Thế nhưng văn bản dưới luật, như Quyết định 97 lại không quy định các lĩnh vực cấm mà ban hành danh mục các lĩnh vực được làm, ngược với chính luật khoa học và công nghệ, gây nhiều khó khăn cho các tổ chức khoa học, cho các nhà khoa học và cho các cơ quan quản lý nhà nước. Thí dụ, trong Danh mục kèm theo Quyết định 97, khoản 1.2 về Khoa học máy tính và thông tin chỉ có 3 lĩnh vực được phép là: 1.2.1. khoa học máy tính; 1.2.2. khoa học thông tin; và 1.2.3. tin học trong các ngành khoa học tự nhiên. Như vậy phải chăng việc nghiên cứu tin học trong các ngành khoa học kinh tế và xã hội bị loại trừ? Hoặc khoản 2.2 của Danh mục về kinh tế và kinh doanh

chỉ có hai lĩnh vực được phép là 2.2.1. quan hệ sản xuất kinh doanh và 2.2.2 kinh doanh và quản trị kinh doanh; như vậy, phải chăng hàng loạt lĩnh vực cần nghiên cứu về kinh tế, nhất là ở tầm vĩ mô, như các chính sách phát triển kinh tế, cơ cấu kinh tế, các cân đối kinh tế vĩ mô,... đều không cho cá nhân được thành lập tổ chức nghiên cứu? Các câu hỏi tương tự cũng có thể được đặt ra cho hầu hết các khoản khác trong Danh mục. Từ 267 lĩnh vực được liệt kê trong Danh mục, đâu có tăng lên hàng ngàn, hàng chục ngàn lĩnh vực chi tiết thì cũng không thể đáp ứng được yêu cầu của thực tế nghiên cứu khoa học và luôn luôn lạc hậu trước sự phát triển vũ bão của khoa học và công nghệ.

Nhìn nhận một cách thẳng thắn thì cách làm này cản trở quyền nghiên cứu khoa học, kìm hãm sự phát triển của khoa học và công nghệ nước nhà, và như thế là trái với các Điều 60 và 69 của Hiến pháp hiện hành:

“Công dân có quyền nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, phát minh, sáng chế, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, sáng tác, phê bình văn học, nghệ thuật và tham gia các hoạt động văn hoá khác”. (Điều 60)

Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật. (Điều 69)

Nó cũng trái với khoản 4 Điều 8 của Luật khoa học công nghệ, cấm *“cản trở hoạt động khoa học và công nghệ hợp pháp của tổ chức, cá nhân”*.

• Khoản 2 điều 2 của Quyết định 97/2009/QĐ-TTg quy định: các tổ chức khoa học công nghệ *“chỉ hoạt động trong lĩnh vực thuộc Danh mục ban hành theo Quyết định này. Nếu có ý kiến phản biện về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cần gửi ý kiến đó cho cơ quan Đảng, Nhà nước có thẩm quyền, không được công bố công khai với danh nghĩa hoặc gắn với danh nghĩa của tổ chức khoa học và công nghệ”*.

Có thể hiểu rằng cá nhân trong tổ chức khoa học và công nghệ được công bố ý kiến phản biện của mình, song khi đó là ý kiến được nghiên cứu, thảo luận và nhất trí trong tổ chức nghiên cứu khoa học thì tính trung thực khoa học đòi hỏi phải lấy danh nghĩa của tổ chức. Không cho lấy danh nghĩa của tổ chức là trái với tính trung thực khoa học và trái với xu thế hiện nay trong nghiên cứu khoa học ngày càng mang tính tập thể, liên ngành.

Danh nghĩa tập thể hoàn toàn không có hại mà nâng cao trách nhiệm của tổ chức, đồng thời cung cấp căn cứ cho việc tổ chức thảo luận, tranh luận về các ý kiến phản biện. Quy định như Quyết định 97 làm giảm ý nghĩa và tác dụng của việc phản biện và trái với quan điểm đã nêu rõ trong Nghị quyết số 27 của Ban

chấp hành Trung ương Đảng về trí thức: “Thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu sáng tạo của trí thức...”; “Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý thuận lợi và xây dựng cơ chế hoạt động, tổ chức nhiều diễn đàn để khuyến khích và đảm bảo quyền lợi, trách nhiệm của trí thức khi tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện và giám sát các chủ trương, chính sách, các dự án phát triển kinh tế-xã hội. Phê phán và xóa bỏ sự coi nhẹ, thành kiến và quy chụp đối với những ý kiến phản biện mang tính xây dựng”.

- Điều 4 của Quyết định 97/2009/QĐ-TTg quy định: “Rà soát các tổ chức khoa học và công nghệ do cá nhân đã thành lập để hướng dẫn đăng ký lại hoạt động khoa học và công nghệ theo danh mục các lĩnh vực và thủ tục quy định tại quyết định này. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học công nghệ và hướng dẫn đăng ký lại hoạt động khoa học và công nghệ đối với trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ đã cấp không đúng chức năng và thẩm quyền”. Như vậy, những tổ chức đã thành lập trước khi có quyết định 97, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ đúng chức năng và thẩm quyền mặc nhiên bị hủy bỏ giấy chứng nhận đã được cấp và phải đăng ký lại. Rõ ràng là Quyết định 97 không chỉ áp dụng đối với cá nhân thành lập tổ chức khoa học và công nghệ sau ngày quyết định có hiệu lực mà còn áp đặt hiệu lực trở về trước nghĩa là thực hiện chế định “hồi tố”, một điều rất ít được áp dụng trong luật pháp nước ta, như đã nêu rõ tại điều 79 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật: *Chỉ trong những trường hợp thật cần thiết, văn bản quy phạm pháp luật mới được quy định hiệu lực trở về trước.*

Thay vì thực hiện chế định “hồi tố”, gây khó khăn, trở ngại cho tất cả các tổ chức nghiên cứu khoa học, công nghệ đã thành lập trước, có thể áp dụng cách hành xử chính đạo, không úp mở và đúng luật: Nếu có tổ chức nào được thành lập từ trước mà vi phạm các điều cấm hay hoạt động trái pháp luật, thì nhà chức trách hoàn toàn có quyền xử lý, kể cả rút giấy chứng nhận đăng ký, thậm chí truy tố trước pháp luật.

Những sai phạm trong việc soạn thảo và ban hành Quyết định 97 cả về nội dung và về trình tự, thủ tục như đã phân tích trên có thể gây nhiều hệ quả xấu khó lường, không những cản trở hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ của công dân mà còn gây hại lớn cho uy tín của lãnh đạo.

Trước hết, việc cơ quan hành pháp cao nhất ban hành các quy định trái tinh thần Hiến pháp và vi phạm luật, đặc biệt là Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật vừa mới có hiệu lực từ 1-1-2009, không chỉ có hại cho uy tín của

Chính phủ và Thủ tướng mà còn ảnh hưởng xấu đến tinh thần thượng tôn pháp luật trong xã hội, một yếu tố quan trọng hàng đầu để xây dựng Nhà nước pháp quyền. Những quy định của Quyết định 97 trái với nghị quyết về trí thức, được thông qua tại Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng. Thực tế này làm cho nhân dân, đặc biệt là trí thức, không khỏi suy nghĩ rằng Đảng và Chính phủ nói một đằng làm một nẻo, làm giảm lòng tin với lãnh đạo. Theo pháp luật hiện hành, công dân có quyền kháng nghị tố cáo việc ban hành văn bản pháp quy trái luật; khi đó vấn đề sẽ càng thêm phức tạp và hệ quả càng xấu.

Để tránh những hệ quả xấu có thể xảy ra, chúng tôi khẩn thiết đề nghị Thủ tướng Chính phủ rút lại quyết định 97 hoặc hoãn thi hành quyết định này trong một thời gian (theo quy định của pháp luật hay ít nhất là 6 tháng) để tổ chức tốt việc lấy ý kiến của tổ chức và cá nhân theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trên cơ sở đó điều chỉnh nội dung của Quyết định cho đúng luật, sát thực tế, hợp lòng dân và trí thức. Chúng tôi đề nghị Thủ tướng chỉ thị các cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm định kiểm điểm về trách nhiệm đối với những sai phạm trong việc xây dựng, ban hành quyết định này và công bố công khai.

Chúng tôi chắc chắn rằng cách giải quyết như vậy giữ gìn uy tín của Thủ tướng và Chính phủ, càng làm cho dân và giới trí thức tin tưởng vào người lãnh đạo biết lắng nghe dân để nhìn nhận và sửa chữa sai sót.

2. Về hoạt động của Viện nghiên cứu phát triển IDS.

Được sự gợi ý, động viên và khuyến khích của cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt, chúng tôi gồm một số nhà nghiên cứu độc lập đã lập hồ sơ đăng ký thành lập Viện Nghiên cứu Phát triển IDS theo đúng quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, của Nghị định số 81/2002/NĐ-CP, và của Thông tư số 10/2005/TT-BKHCN. Hồ sơ gửi ngày 27-9-2007; đến 18-10-2007 chúng tôi nhận được giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số 185/ĐK-KH&CN của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội. Chúng tôi cũng hoàn tất thủ tục để được phép sử dụng con dấu từ ngày 05-11-2007.

Kể từ đó Viện Nghiên cứu Phát triển IDS bắt đầu hoạt động một cách hợp pháp. Chúng tôi đã tiến hành nhiều nghiên cứu về kinh tế, giáo dục, y tế và phát triển nông thôn; về năng lực cạnh tranh ngành; về tác động của lạm phát đến người nghèo và các biện pháp giúp họ vượt qua khó khăn; tham gia nghiên cứu về các mối quan hệ tham dự giữa các tổ chức xã hội dân sự và các cơ quan nhà

nước; chúng tôi đã tổ chức các tọa đàm khoa học mỗi tháng hai kỳ vào chiều thứ sáu về những vấn đề liên quan đến các đề tài nghiên cứu. Chúng tôi cũng bước đầu tổ chức được một số tọa đàm khoa học tại thành phố Hồ Chí Minh về các chủ đề nêu trên trong phạm vi hẹp hơn cho khoảng 20 khách mời là các nhà nghiên cứu, doanh nhân. Tất cả những hoạt động đó đều được tiến hành một cách công khai, minh bạch, theo đúng pháp luật hiện hành. Thông tin về những hoạt động này có thể thấy trên trang thông tin của chúng tôi trên mạng Internet, bất cứ ai cũng có thể truy cập, tìm hiểu, kiểm tra. Hoạt động của IDS là hợp pháp, các ý kiến của Viện IDS mang tính xây dựng và việc công bố kết quả nghiên cứu theo đúng luật pháp hiện hành.

Xin được nhấn mạnh một điểm dễ gây hiểu lầm: những ý kiến của Viện IDS khác với ý kiến của các cá nhân là thành viên của IDS. Trong nghiên cứu khoa học việc tôn trọng ý kiến cá nhân là hết sức quan trọng; IDS nêu cao tính độc lập của cá nhân, cũng như tính độc lập của Viện. Cùng một vấn đề nghiên cứu, các thành viên của IDS có thể đồng thuận hoặc có ý kiến khác nhau.

Trong gần 2 năm hoạt động IDS đã có các kiến nghị và ý kiến phản biện, đóng góp chính thức dưới danh nghĩa chung của Viện như sau (không kể nhiều bài nghiên cứu của cá nhân các thành viên trong Hội đồng Viện đăng trên các báo, trình bày trực tiếp với một số đồng chí lãnh đạo hoặc phát biểu ở các cuộc hội thảo):

- Đề xuất một số chính sách, biện pháp đối phó với lạm phát và bất ổn kinh tế vĩ mô (trình bày trực tiếp với Thường trực Ban Bí thư và viết thành bài gửi tới vài đồng chí lãnh đạo cuối quý 1 năm 2008 trước kỳ họp Bộ Chính trị bàn vấn đề này, tài liệu này không công bố).

- Kiến nghị về cải cách giáo dục (đã gửi tới lãnh đạo Đảng và Chính phủ, Bộ Giáo dục và đào tạo nhưng không được trả lời; tôi xin gặp Bộ trưởng Bộ GD&ĐT nhưng không được đáp ứng; sau khi chờ đợi khá lâu không nhận được phản hồi chúng tôi mới công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng).

- Kiến nghị về nông dân và nông thôn dưới góc độ xã hội học (gửi tới lãnh đạo Đảng trước kỳ họp của Trung ương bàn về nông nghiệp, nông dân và nông thôn; sau đó được Nhà xuất bản Trí thức gộp cùng một số bài khác cùng chủ đề để xuất bản thành sách).

- Kiến nghị gặp các cơ quan lãnh đạo Nhà nước để xóa bỏ những hiểu lầm, nhất là những ý kiến nhận xét không khách quan, sai sự thật của cơ quan an ninh được cho là đã báo cáo lên các vị lãnh đạo (mà chúng tôi được biết qua nhiều nguồn tin khác nhau). Từ ngày gửi (16-1-2009) đến nay, chúng tôi chưa nhận được bất cứ hồi âm nào; văn thư đó chúng tôi vẫn chưa công bố.

Chúng tôi mong các vị lãnh đạo hiểu tinh thần xây dựng trung thực, thẳng thắn của Viện IDS, không buộc chúng tôi phải dùng đến các công cụ pháp lý chính đáng, đưa vấn đề ra công khai để bảo vệ pháp luật.

Các ý kiến của các thành viên IDS là ý kiến cá nhân; có bài đăng báo của cá nhân được tòa báo ghi tên tác giả là thành viên IDS nhưng ý kiến ấy không nhân danh IDS; dù có ý kiến khó nghe vẫn mang tính xây dựng; nếu cho là có ý kiến sai thì nên tranh luận thẳng thắn chứ không nên quy chụp một cách tùy tiện.

Tuy nhiên, theo các nguồn tin khác nhau, chúng tôi được biết các cơ quan an ninh đã có những nhận xét rất xấu về hoạt động của Viện IDS (kèm thư này, xin được gửi một lần nữa văn thư ngày 16-1-2009 đã nhắc ở trên, phân tích về các nhận xét đó và kiến nghị được gặp các cơ quan có thẩm quyền để làm rõ nhưng chưa được trả lời). Chúng tôi xin nhắc lại kiến nghị đó để bày tỏ thiện chí và xin được giữ quyền đưa các văn thư trao đổi của IDS ra công khai nếu tiếp tục không nhận được phản hồi từ các cơ quan chức năng.

Nói tóm lại Viện IDS hoạt động hợp pháp, minh bạch và công khai trên tinh thần xây dựng với ý kiến độc lập của mình vì chỉ có như vậy mới có thể có đóng góp thực sự, làm lợi cho nhân dân, cho đất nước.

Thưa Thủ tướng,

Chúng tôi khẳng định rằng sự trăn trở cùng với lòng mong muốn đóng góp vào sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước là động lực nhất quán chi phối công tác nghiên cứu và các hoạt động của IDS cũng như của từng thành viên. Chúng tôi hy vọng sớm nhận được hồi âm của Thủ tướng

Kính gửi Thủ tướng lời chào trân trọng.

T/M Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển IDS



Danh sách các thành viên Hội đồng Viện IDS

1. Hoàng Tụy, Chủ tịch Hội đồng
2. Nguyễn Quang A, Viện trưởng
3. Phạm Chi Lan, Phó Viện trưởng
4. Phan Đình Diệu
5. Lê Đăng Doanh
6. Vũ Kim Hạnh
7. Chu Hảo
8. Phạm Duy Hiền
9. Vũ Quốc Huy
10. Trương Lai
11. Phan Huy Lê
12. Nguyễn Ngọc
13. Trần Đức Nguyên
14. Huỳnh Sơn Phước
15. Trần Việt Phương
16. Nguyễn Trung

Số: 3182/BTP-PLDSKT

V/v trả lời Hội đồng
Viện Nghiên cứu Phát triển

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2009

Kính gửi: Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển ✓

Ngày 24 tháng 7 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 97/2009/QĐ-TTg ban hành Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 97). Sau khi Quyết định số 97 được ban hành, ngày 06/8/2009, Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển có văn bản kiến nghị gửi Thủ tướng Chính phủ, cho rằng, việc ban hành Quyết định số 97 đã vi phạm trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật và có một số nội dung trái với Hiến pháp và Luật Khoa học và Công nghệ, gây cản trở đến việc thực hiện quyền tự do nghiên cứu khoa học của tổ chức và cá nhân.

Được sự ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp xin trân trọng cảm ơn những ý kiến đóng góp của Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển và của cá nhân Giáo sư Hoàng Tụy, và xin trả lời các vấn đề pháp lý đã được nêu trong văn bản của Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển như sau:

1. Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 97

Như ý kiến của Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển đã nêu trong văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ được cơ quan chủ trì soạn thảo là Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai xây dựng từ đầu năm 2008. Toàn bộ các bước soạn thảo; lấy ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân; lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định đã được hoàn tất trong năm 2008 theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2002. Những việc được thực hiện trong năm 2009 chỉ là nghiên cứu ý kiến tham gia, cân nhắc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Quyết định để ký ban hành. Ở giai đoạn này, ngay Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 cũng không quy định cơ quan soạn thảo phải đăng tải dự thảo Quyết định trên trang thông tin điện tử của Chính phủ hoặc của cơ quan soạn thảo. Vì vậy, việc xây dựng và ban hành Quyết định số 97 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, không vi phạm Điều 67 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008.

2. Về nội dung của Quyết định số 97

2.1. Về cách thức xác định lĩnh vực cá nhân được phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ

Theo ý kiến của Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển thì việc Quyết định số 97 ban hành Danh mục lĩnh vực cá nhân được phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ mà không ban hành Danh mục lĩnh vực cấm là cách làm không đúng, gây khó khăn cho các tổ chức khoa học và các nhà khoa học, trái với Điều 60 của Hiến pháp và Luật Khoa học và Công nghệ.

Bộ Tư pháp cho rằng, việc ban hành Danh mục lĩnh vực cá nhân được phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ là phù hợp với quy định của Luật Khoa học và Công nghệ và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật này. Cụ thể, khoản 1 Điều 17 Luật Khoa học và Công nghệ quy định cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ có quyền “thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trong một số lĩnh vực theo quy định của Chính phủ” và khoản 2 Điều 11 Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 81) giao “Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định những lĩnh vực cụ thể mà các cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định”.

Thực tiễn xây dựng pháp luật của nhiều nước cũng như của Việt Nam cho thấy, có nhiều cách thức để xác định lĩnh vực hoạt động mà tổ chức, cá nhân được làm, trong đó cách thức phổ biến là ban hành danh mục cấm hoặc ban hành danh mục được phép. Mỗi một cách thức đều có ưu điểm và nhược điểm nhất định. Việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền lựa chọn cách thức nào là tùy thuộc vào đặc điểm của từng lĩnh vực hoạt động cần điều chỉnh bằng pháp luật, vào trình độ và khả năng quản lý của mỗi nước trong từng thời kỳ nhất định. Ở nước ta, cách thức quy định các lĩnh vực cá nhân được phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ đã được Quốc hội xác định trong Luật Khoa học và Công nghệ, như đã nêu ở trên. Danh mục các lĩnh vực cá nhân được phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ được ban hành kèm theo Quyết định số 97 đã được cân nhắc kỹ, phù hợp với tình hình thực tế của đất nước hiện nay.

Tuy nhiên, cũng như Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển đã nêu, các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ là rất đa dạng, phong phú và ngày càng phát triển, do đó, khi xem xét ban hành Quyết định số 97, Thủ tướng Chính phủ đã có quy định theo hướng mở, theo đó: “Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình thực tiễn và nhu cầu phát triển của đất nước, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan định kỳ nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ” (Điều 5).

Như đã trình bày ở trên, cách thức quy định Danh mục các lĩnh vực cá nhân được phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ là phù hợp với Nghị định của Chính phủ, Luật của Quốc hội và do đó, cũng phù hợp với quy định của Điều 60 Hiến pháp.

2.2. Về quy định cách thức đề cá nhân thành lập tổ chức khoa học và công nghệ công bố ý kiến phản biện của mình về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước

Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển cho rằng, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 97 quy định trách nhiệm của cá nhân thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, nếu có ý kiến phản biện về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thì cần gửi ý kiến đó cho cơ quan Đảng, Nhà nước có thẩm quyền, không được công bố công khai với danh nghĩa hoặc gắn với danh nghĩa của tổ chức khoa học và công nghệ, là trái với Điều 69 của Hiến pháp.

Điều 69 Hiến pháp quy định như sau: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin... theo quy định của pháp luật”. Bộ Tư pháp cho rằng, Quyết định số 97 không trái với Hiến pháp bởi vì Quyết định này chỉ ràng buộc trách nhiệm của cá nhân thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, không ràng buộc trách nhiệm của cá nhân - công dân nghiên cứu khoa học và công nghệ trong việc công bố ý kiến của mình về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Các nhà khoa học có quyền công bố công khai kết quả nghiên cứu của mình với tư cách cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

2.3. Quyết định số 97 có nội dung “hồi tố” hay không

Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển cho rằng, Điều 4 của Quyết định số 97 có nội dung hồi tố, gây khó khăn, trở ngại cho tất cả các tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ đã được thành lập trước đây. Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

Tiếp sau việc ban hành Luật Khoa học và Công nghệ, Nghị định số 81 thì Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ phải được ban hành. Căn cứ vào Danh mục này, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ ban hành Thông tư hướng dẫn về điều kiện và trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho các tổ chức khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực đã được quy định. Tuy nhiên, do việc xây dựng Danh mục là công việc khó khăn, phức tạp, nên Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ không được ban hành kịp thời. Trong hoàn cảnh đó, để bảo đảm quyền của các cá nhân thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 10/2005/TT-BKHCN ngày 24/8/2005 hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, nhờ đó, trong thời gian qua đã có hơn 100 tổ chức khoa học và công nghệ do cá nhân thành lập, hoạt động bước đầu có hiệu quả.

Đến nay, Danh mục các lĩnh vực cá nhân được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ đã được ban hành. Việc rà soát các tổ chức khoa học và công nghệ được thành lập trước đó cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn là việc làm cần thiết, đúng với nguyên tắc quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008, nhằm bảo đảm cho phạm vi hoạt động của các tổ chức này phù hợp với Danh mục đã được ban hành. Vì vậy, Điều 4 của Quyết định số 97 không phải là quy định có hiệu lực trở về trước (hồi tố).

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về các vấn đề pháp lý mà Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển đã nêu trong văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ. Thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp xin trả lời Hội đồng Viện Nghiên cứu Phát triển./ *Hue*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để phối hợp);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để phối hợp);
- Lưu VT, Vụ PLDSKT.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường